TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 26 - 11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Cường
2. Bà Hà Thị Thủy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:Ông Lâu Văn Chứ,Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Phú- Kiểm sát viên.

Ngày26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sởTòa án nhân dân huyện Mường Lát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 01tháng 11 năm 2019; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số52/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/HSST-QĐ ngày 20 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thao Hơ P**-Sinh năm 1990.

Nơi sinh: Xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Thao Chá P, sinh năm 1966; Con bà: Chá Thị M, sinh năm 1967;Vợ thứ nhất: Giàng Thị D, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Vợ thứ hai: Hơ Thị C, sinh năm 1988, hiện đang trong thời gian chờ xử lý ở vụ án hình sự khác. Con có 05 con (với 02 người vợ), lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018.Tiền án,Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2019 chuyển tạm giam ngày 03/7/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

** Người bào chữa chobị cáo:*ÔngHà Văn K, Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sung Văn H, sinh năm 2000.
Tú tại: Bản Chim, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13^{h}, ngày 28/6/2019, Thao Hơ P đã hỏi mượn xe máy BKS 36K1-804.xx của Thao Văn C, sinh năm 1994 là người cùng bản với P, nói là đi mua mì tôm cho các con và được Thao Văn C đồng ý. Sau khi mượn được xe máy, Thao Hơ P điều khiển xe máy đi theo đường Quốc lộ 15C đến khu vực cầu G9, thuộc địa phận bản Kéo Hượn, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát thì dừng lại mua dưa chuột với một người phụ nữ dân tộc Mông (Lào), không quen biết, khoảng 45 tuổi. Sau đó, P hỏi và mua của người phụ nữ này ma túy, người này đồng ý bán ma túy cho P, P đưa cho người phụ nữ này 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng), người phụ nữ này nhận tiền với P rồi chỉ chỗ cất dấu ma túy cho P đi lấy. Theo chỉ dẫn của người phụ nữ này, thì P điều khiển xe máy theo hướng bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, đi được 500m thì dừng lại và đi bộ xuống phía taluy âm đường tìm lấy gói ma túy. Khi lấy được ma túy, P cất ma túy vào túi quần đùi bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy về nhà. Đi được khoảng 500m thì P bị Lực lượng tuần tra Công an huyện Mường Lát yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện Thao Hơ P đang cất giấu ma túy trong túi quần đùi bên phải đang mặc. Thao Hơ P khai nhận đó là ma túy vừa mua được ở cầu G9, Công an huyên Mường Lát tuyên bố bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy, 01 xe máy và 01 chứng minh nhân dân mang tên Thao Hơ P.

Tại Bản kết luận giám định số:1640/PC09 ngày 02/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

01 cục bột màu dạng nén, màu trắng ngà của phong bì niêm phonggửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,427g (Không phẩy bốn trăm hai mươi bảygam) loại:Herôin.

02viên nén màu hồnghình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên có dập chìm chữ "WY" trong một gói nilon màu trắngcủa phong bì niêm phonggửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,196g (Không phẩy một chín sáugam) loại:Methamphetamine.

46viên nén màu hồnghình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên dập chìm chữ "WY" của phong bì niêm phonggửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,548g (Bốn phẩy năm bốn támgam) loại:Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-ML ngày31/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tốbị cáo Thao Hơ P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tranh luậnvà luận tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa,bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Bị cáo Thao Hơ P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; Điểm n khoản 2 điều 249của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị hình phạtđối với bị cáo Thao Hơ P từ **05** năm **06** tháng đến **06** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối vớibị cáo, vì bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định, gia đình thộc diện hộ nghèovà làngười nghiện chất ma túy.

Vật chứng: Các chất ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định,tịch thu tiêu hủy.Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Thao Hơ Pó.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo.

Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố,bị cáo không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình và khai nhận biết rõ hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do bản thânbị cáo là người nghiện chất ma túy (02 năm),không kìm chế được,nên đã đi mua ma túy đem vềđể sử dụng dần cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác; bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu là đúng,bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Người bào chữa chobị cáo đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, Bị cáo lại là người dân tộc thiểu số, từ nhỏ đã sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo một mình đang nuôi các con nhỏ. Nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng một mức án thấp nhất có thể,để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, nuôi dạy con cái và trở thành công dân có ích, vẫn có tính phòng ngừa chung; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo,vìbị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo, đồng thời bị cáo cũng là nạn nhân của tệ nạn ma túy.

Tại phiên tòaBị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS, đồng tình với lời bào chữa của người bào chữachobị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sung Văn H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra, anh đã nhận lại được chiếc xe máy;

Lời nói sau cùng:Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, vì là người nghiện chất ma túy nên không làm chủ được bản thân, nên đã đi mua ma túy đem về để sử dụng dần, ngoài ra không có mục đích nào khác. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất có thể, để bị cáo sớm được về với gia đình, nuôi dạy con cái và sẽ trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quátrình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố,Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng

nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hìnhsự quy định. Người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã được triệu tập hợp lệ và đại diện Viện kiểm sát thấy sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo. Căn cứ khoản 2 điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Đánh giá chứng cứ; yêu cầu; đề nghị của Kiểm sát viên;hành vi củabị cáo: Tại phiên toàbị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo tạibiên bảnbắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định; Biênbản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, lời khai của chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiêntoà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 13^{h} ngày 28/6/2019 bị cáo mượn xe máy của Thao Văn C nói là đi mua mì tôm cho con, khi mượn được xe máy bị cáo đã đi đến cầu G9 thì dừng lại mua dưa của người phụ nữ dân tộc Mông (Lào) không quen biết, sau đó hỏi và mua ma túy của người phụ nữ này, Thao Hơ P đã mua ma túy của người này với số tiền là $200.000^{đ}$ và người này chỉ chỗ giấu ma túy cho Thao Hơ P biết để lấy. Sau đó, Thao Hơ P điều khiển xe máy theo hướng bản Kéo Té, xã Nhi Sơn được 500m thì Thao Hơ P dừng xe và đi xuống phía taluy âm đường để tìm và lấy được gói ma túy. Có ma túy, Thao Hơ P bỏ vào túi quần đùi bên phải đang mặc và lấy xe may đi về nhà, trên đường về thì Công an huyện Mường Lát yêu cầu Thao Hơ P dừng xe kiểm tra và phát hiện Thao Hơ P đang tàng trữ trái phép chất ma túy, Thao Hơ P bị bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ ma túy. Thao Hơ P khai nhận đó là ma túy bị cáo vừa mua được của người phụ nữ ở cầu G9, đem về để sử dụng dần cho bản thân. Tổng số khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,427 gam hêrôin + 4,744gam methamphetamin = 5,171 gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo lànguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sáchquản lý độc quyền của Nhà nước đối vớicácchất ma túy, làm ảnh hưởng làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, đặc biệt là khu vực biên giới nơi bị cáo sinh sống. Bị cáo nhận thức được hànhvi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưngbị cáo vẫn cố ý thực hiện (bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp).Sau khi xem xét về hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chất ma túy, khối lượng ma túy (Do các chất ma túy thu giữ của bị cáo nằm trong 01 điểm của điều luật nên tổng cộng 02 loại ma túythu giữ của bị cáo là là 0,427 gam hêrôin + 4,744gam methamphetamin = 5,171 gam).Vì vậy, HĐXX kết luận: Quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đối với bị cáo Thao Hơ P về tội "Tàng trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 điều 249 BLHSlà hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" về hành vi phạm tội của mình,bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên HĐXX chobị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, để phù hợp với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội củabị cáo,cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[4] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;Hội đồng xét xử quyết định dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa.Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt chobị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và khối lượng chất ma túy thu giữ. Vì vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 điều 249 BLHS.Nhưng theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thì cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã nhận được tài sản. Nếu có yêu cầu về trách nhiệm dân sự thì giành quyền khởi kiện ở vụ án dân sự khác.

[6] Vật chứng vụ án: Các chất ma túy thu giữ của bị cáocòn lại sau giám địnhlà vật chứng của vụ án,là chất Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy;01 chúng minh nhân dân mang tên Thao Hơ P, đây không phải là công dụ, cụng cụ phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại 01 xe máy mang BKS 36B1-804.xx cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Thao Văn H.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo và kháng nghị:Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo luật định; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

[8] Các nhận định khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông (Lào) là người đã bán ma túy cho bị cáo. Thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không có cơ sở xác minh làm rõ, do P không biết tên, tuổi.

Đối với Thao Văn C là người cho Thao Hơ P mượn xe, nhưng không biết Thao Hơ P dùng xe đi mua ma túy, nên Thao Văn C không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điều 260, khoản 2 điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm n, khoản 2 điều 249; điều 38;điểm s, khoản 1, điều 51Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáoThao Hơ P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Hình phạt:Xử phạtbị cáo**Thao Hơ P 05** (Năm) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (28/6/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối vớibị cáo.

Vật chứng:Căn cứđiều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 phong bì màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành,được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Quang Hùng, Trần Thị Thúy Hằng, Vũ Văn Nhất và các hình dấu đỏ có nội dụng "Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa".

Trả lại cho bị cáo Thao Hơ P 01 chứng minh nhân dân mang tên Thao Hơ P, số chứng minh đã bị mờ, không rõ số.

Các vật chứng kể trên hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2019 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục THADS huyện Mường Lát.

Án phí:Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Tuyên: Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quyền kháng cáo và Kháng nghị: Áp dụng: Điều 331, điều 333, điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai; Có mặt bị cáo;Người bào chữa cho bị cáo; Vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật; Viện kiểm sát kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân huyện Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Nhi Sơn, H. Mường Lát;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Dũng